

TỈNH NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN VŨNG LIÊM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 43/2024/DSST

Ngày: 24 - 4 - 2024.

"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

## NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1/ Ông Thạch Xa Riết

2/ Ông Trần Văn Lập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 499/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-DS ngày 19/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2024/QĐST – DS ngày 04/4/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông [Trần Văn X](#), sinh năm: 1958.

Địa chỉ cư trú: [Số D, tổ H, ấp B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai](#).

- Bị đơn: Anh [Nguyễn Nhật T](#), sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: [ấp R, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị [Nguyễn Thị Triều T1](#), sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: [Số B đường L, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai](#).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Nguyên đơn ông [Trần Văn X](#) trình bày:

- Vào ngày 19/12/2022, tôi có cho anh [Nguyễn Nhật T](#) vay số tiền 100.000.000 đồng với mức lãi suất 2%/tháng, thời hạn vay là 2 tháng, khi vay có làm biên nhận ngày 19/12/2022. Đến hạn trả tiền nhưng anh [T](#) không trả cho tôi tiền gốc và lãi.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 100.000.000 đồng và lãi suất 1%/tháng tính từ tháng 12/2022 đến tháng 12/2023. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn xin rút lại yêu cầu lãi suất, chỉ yêu cầu anh [T](#) trả 100.000.000 đồng tiền gốc. Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu gì khác.

+ *Đối với bị đơn*: Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ bị đơn lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông X có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông X và anh T, chị H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm. Tòa án đã triệu tập họp lệ anh T đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đối với chị H thì tại bản khai ngày 14/3/2024 ông X chỉ yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả nợ và không yêu cầu chị H liên đới trả nợ.

Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Về nội dung vụ án: Ông X trình bày vào ngày 19/12/2022 ông có cho anh Nguyễn Nhật T vay số tiền 100.000.000 đồng với mức lãi suất 2%/tháng, thời hạn vay là 2 tháng, khi vay có làm biên nhận ngày 19/12/2022. Đến hạn trả tiền nhưng anh Trường không trả cho ông X tiền gốc và lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng và gửi các tài liệu chứng cứ cho anh T nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông X có nộp biên nhận nợ bản chính cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

[3] Trong hợp đồng vay tài sản trên ông X đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là giao đủ số tiền vay cho bị đơn, sau khi nhận tiền phía bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của mình là trả vốn và lãi theo đúng thời gian thỏa thuận làm cho quyền lợi của ông X bị thiệt hại. Phía bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định xét xử lần thứ hai của Tòa án nhưng phía bị đơn vẫn không đến Tòa án trình bày có hay không việc vay tiền trên. Điều này đồng nghĩa với việc phía bị đơn đã thừa nhận có nợ tiền vay của nguyên đơn vì không có ý kiến phản bác. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở buộc phía bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng là phù hợp quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự.

[5] Đối với yêu cầu về lãi suất thì tại phiên tòa nguyên đơn đã rút lại nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về lãi suất.

[6] Án phí sơ thẩm: Buộc bị đơn phải nộp số tiền 5000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015; Các Điều 35, 39; 117, 218, 227, 228 và 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông [Trần Văn X](#).

1/ Buộc anh [Nguyễn Nhật T](#) có trách nhiệm trả cho ông [Trần Văn X](#) số tiền vay gốc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

2/ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả lãi suất đối với hợp đồng vay.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

#### **- Án phí sơ thẩm:**

Buộc anh [Nguyễn Nhật T](#) phải nộp án phí là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

**THẨM**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Cường**

